

Họ và tên:

Lớp:

Toán 3 – Bài 13: Tìm thành phần trong phép nhân, phép chia

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Chọn phép tính đúng để tìm thừa số chưa biết trong $? \times 3 = 12$.

- A. $12:3$ B. 12×3 C. $3:12$ D. $12 + 3$

Câu 2. Biết thương là: 8, số bị chia là 56, số chia là:

- A. 8 B. 7 C. 6 D. 9

Câu 3. Trong phép chia $? : 7 = 8$, muốn tìm số bị chia chưa biết, chọn phép tính đúng.

- A. $8 + 7$ B. $7:8$ C. $8:7$ D. 7×8

Câu 4. Ô trống trong phép chia $? : 3 = 9$ là thành phần nào của phép chia?

- A. Thương B. Số bị chia C. Số chia D. Tích

Phần II. Tự luận

Bài 1. Điền số thích hợp vào bảng tìm số bị chia.

Số chia	Thương	Số bị chia
8	3	
9	5	
4	4	
8	8	
9	7	

Bài 2. Tìm số còn thiếu trong các phép nhân sau.

- a) $... \times 6 = 36$ b) $... \times 3 = 15$ c) $... \times 7 = 42$ d) $... \times 6 = 18$

Bài 3. Tìm số còn thiếu trong các phép chia sau.

- a) $... : 5 = 4 + 3$ b) $... : 8 = 1 + 4$ c) $... : 4 = 2 + 4$ d) $... : 7 = 5 + 5$

Bài 4. Nối mỗi phép chia có số chia chưa biết với phép chia đúng để tìm số chia.



Bài 5. Có 27 quả cam được xếp đều vào 3 đĩa. Hỏi mỗi đĩa có bao nhiêu quả cam?

Bài giải

.....

.....

.....

Bài 6. Có 24 chiếc bút màu được chia đều vào 3 hộp. Hỏi mỗi hộp có bao nhiêu chiếc bút màu?

Bài giải

.....

.....

.....

Bài 7. Có 35 người đi cáp treo, được xếp đều vào 7 ca-bin. Hỏi mỗi ca-bin có bao nhiêu người?

Bài giải

.....

.....

.....

---HẾT---